

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0100101724

Đăng ký lần đầu; ngày 01 tháng 12 năm 2010

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 01 tháng 08 năm 2017

Chuyển đổi từ: CÔNG TY SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP HÀ NỘI"

Cấp lại mã số DN từ ĐKKD số: 0106000821

" Ngày 01/08/2017, chuyển đổi từ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN HAPROSIMEX"

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPROSIMEX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAPROSIMEX GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HAPROSIMEX GROUP.,JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 22, phố Hàng Lược, Phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 3928112

Email: haprosimex@hn.vnn.vn

Fax: (84-24) 3864014

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 120.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Một trăm hai mươi tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 12.000.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN HẢI ĐÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 08/12/1971

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111889529

Ngày cấp: 07/08/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 156, ngõ 5 Đa Sỹ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P8D - tòa nhà Sông Đà Cầu Giấy, ngõ 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực.....4525.....01..... SCT/BS

Ngày: 11-09-2020



TM. UBND PHƯỜNG HÀNG MẺ



CHỦ TỊCH

Phạm Thị Kim Tuyền

Bùi Văn Luân



ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Hà Nội, năm 2017

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU.....	5
CHƯƠNG I.....	5
ĐIỀU KHOẢN CHUNG.....	5
Điều 1: Giải thích từ ngữ.....	5
Điều 2: Tên gọi, trụ sở và phạm vi hoạt động của Công ty	6
Điều 3: Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân.	6
Điều 4: Mục tiêu, ngành nghề kinh doanh	7
Điều 5: Thời gian hoạt động	11
Điều 6: Nguyên tắc tổ chức và hoạt động.....	11
Điều 7: Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị xã hội trong công ty.....	11
CHƯƠNG II. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN.....	11
Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần.....	11
Điều 9. Cổ phiếu.....	12
Điều 10. Sổ đăng ký cổ đông	13
Điều 11. Chào bán cổ phần	13
Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần.....	14
Điều 13. Chứng chỉ chứng khoán khác	14
Điều 14. Phát hành trái phiếu.....	14
Điều 15. Mua cổ phần, trái phiếu	15
Điều 16. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông	15
Điều 17. Mua lại cổ phần theo quyết định của Haproximex	15
Điều 18. Thu hồi cổ phần.....	16
Điều 19. Trả cổ tức.....	17
CHƯƠNG III: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	18
Điều 20. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát	18
CHƯƠNG IV: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	18
Điều 21. Cổ đông, quyền của cổ đông phổ thông	18
Điều 22. Nghĩa vụ của cổ đông.....	19
Điều 23. Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 24. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	21
Điều 25. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 26. Các đại diện được ủy quyền	24
Điều 27. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	25



Điều 28. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.....	25
Điều 29. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	27
Điều 30. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	28
Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	29
Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	30
Điều 33. Thay đổi các quyền của cổ đông đối với cổ phần ưu đãi	30
CHƯƠNG V. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	31
Điều 34. Hội đồng quản trị.....	31
Điều 35. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	31
Điều 36. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.....	32
Điều 37. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị.....	33
Điều 38. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	33
Điều 39. Chủ tịch Hội đồng quản trị	34
Điều 40. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	34
Điều 41. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận	37
CHƯƠNG VI. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC.....	38
Điều 42. Tổng giám đốc.....	38
Điều 43. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Tổng giám đốc.....	38
Điều 44. Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc	39
CHƯƠNG VII. BAN KIỂM SOÁT	40
Điều 45. Ban kiểm soát	40
Điều 46. Tiêu chuẩn, điều kiện, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	41
Điều 47. Quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.....	41
Điều 48. Trách nhiệm của Kiểm soát viên.....	42
Điều 49. Quyền được cung cấp thông tin, tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát	43
CHƯƠNG VIII. NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC.....	44
VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ	44
Điều 50. Trách nhiệm cần trọng.....	44
Điều 51. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	44
Điều 52. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	44
CHƯƠNG IX. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH.....	45
VÀ HỒ SƠ CỦA HAPROSIMEX	45
Điều 53. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	45
CHƯƠNG X. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN.....	46

- h) Người quản lý của Công ty: là Chủ tịch Hội đồng quản trị; Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.
- i) Người quản lý khác: là Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát, Trưởng - Phó các phòng, ban nghiệp vụ; Giám đốc - Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc và tương đương.
- j) Các đơn vị trực thuộc Công ty: Phòng, Ban, Trung tâm, Cửa hàng, Văn phòng đại diện, Chi nhánh, đơn vị hạch toán phụ thuộc.

2. Các từ ngữ khác trong Điều lệ này được giải nghĩa trong các văn bản pháp luật hiện hành thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó.

3. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định của văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

4. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

Điều 2: Tên gọi, trụ sở và phạm vi hoạt động của Công ty

1. Tên gọi:

- Tên Công ty bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPROSIMEX**
- Tên Công ty bằng tiếng Anh: **Haprosimex Group Joint Stock Company**
- Tên Công ty viết tắt: **Haprosimex GROUP.,JSC**



- Biểu tượng:
- Trụ sở chính: Số 22 Phố Hàng Lược – Phường Hàng Mã- Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: (84-4) 3928112 Fax: (84-4) 3864014
- Email: haprosimex@hn.vnn.vn

2. Phạm vi hoạt động:

Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh trên phạm vi lãnh thổ nước Việt Nam, Công ty có thể mở Chi nhánh, Văn phòng đại diện ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ Quốc tế.

Điều 3: Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân.

1. Hình thức tổ chức:

Công ty được thành lập trên cơ sở chuyển đổi Công ty TNHH một thành viên Haprosimex là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND thành phố Hà Nội. Công ty có vốn điều lệ thuộc sở hữu các cổ đông của Công ty, hoạt động theo quy định của của Pháp luật và theo Điều lệ này.

2. Tư cách pháp nhân:

Công ty có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hạch toán kinh tế độc lập, tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công ty có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền Việt Nam đồng và ngoại tệ tại Kho bạc nhà nước, các Ngân hàng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các văn bản hiện hành của Nhà nước.

Điều 4: Mục tiêu, ngành nghề kinh doanh

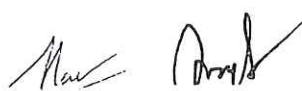
1. Mục tiêu:

Công ty được thành lập nhằm mục tiêu:

- Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông đầu tư vào Haprosimex.
- Hoàn thành các chỉ tiêu phát triển, lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Thành phố và cả nước.

2. Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sợi	1311
2	Sản xuất vải dệt thoi	1312
3	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
4	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
5	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
6	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
7	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
8	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
9	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
10	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
11	In ấn	1811
12	Dịch vụ liên quan đến in	1812
13	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
14	Sản xuất sợi nhân tạo	2030
15	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
16	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
17	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
18	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599



19	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
20	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
21	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
22	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
23	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
24	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
25	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
27	Sửa chữa thiết bị điện	3314
28	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
29	Sửa chữa thiết bị khác	3319
30	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
31	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
32	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
33	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
34	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
35	Tái chế phế liệu	3830
36	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
37	Xây dựng nhà các loại	4100
38	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
39	Xây dựng công trình công ích	4220
40	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
41	Phá dỡ	4311
42	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
44	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
45	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
46	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
47	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
48	Bán buôn gạo	4631
49	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
50	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
51	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
52	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
53	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
54	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
55	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

Man *Am*

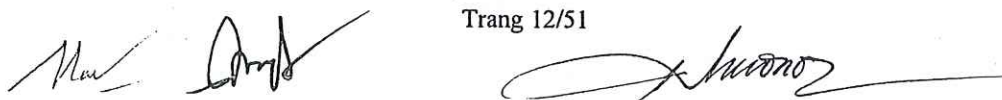
Xuong

56	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
57	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
58	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
59	Bán buôn tổng hợp	4690
60	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
61	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
62	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
63	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
64	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
65	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
66	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
67	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
68	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
69	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
70	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
71	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
72	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
73	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
74	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
75	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	4781
76	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
77	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
78	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
79	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
80	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
81	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
82	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
83	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

1. Tại ngày thông qua Điều lệ này, vốn điều lệ của Công ty là: **120.000.000.000** đồng (*Bằng chữ : Một trăm hai mươi tỷ đồng*), được chia thành 12.000.000 cổ phần phổ thông với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần.
2. Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông. Công ty không có cổ đông sáng lập.
3. Haprosimex có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
4. Haprosimex có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Trường hợp Haprosimex phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ thì các cổ đông hiện hữu được ưu tiên mua theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ tại Haprosimex, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần phát hành thêm cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị Haprosimex quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.
6. Haprosimex có thể mua cổ phần do chính Haprosimex đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Haprosimex mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị Haprosimex có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.
7. Haprosimex có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 9. Cổ phiếu

1. Cổ đông của Haprosimex được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Haprosimex và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Haprosimex theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của pháp luật và của Haprosimex hoặc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần hoặc theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Haprosimex, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho



Haprosimex chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cấp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần, thanh toán mọi chi phí liên quan cho Haprosimex và chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới (nếu có).

Điều 10. Sổ đăng ký cổ đông

1. Haprosimex phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này.

2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty;
- b) Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;
- d) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc sổ đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức;
- đ) Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.

3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của Công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán.

4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.

Điều 11. Chào bán cổ phần

1. Chào bán cổ phần là việc Haprosimex tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán các cổ phần đó trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ.

2. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo một trong các hình thức sau đây:

- a) Chào bán cho các cổ đông hiện hữu;
- b) Chào bán ra công chúng;
- c) Chào bán cổ phần riêng lẻ.

3. Chào bán cổ phần ra công chúng, chào bán cổ phần của Haprosimex thực hiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán.

4. Haprosimex thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành đợt bán cổ phần.



Điều 12. Chuyển nhượng cổ phần

1. Cổ phần của Haprosimex được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng khi phát hành hoặc trường hợp hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật.

2. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán, trình tự, thủ tục và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán

3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của Haprosimex.

4. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

5. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của Haprosimex.

6. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng một số cổ phần thì cổ phiếu cũ bị hủy bỏ và Haprosimex phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại.

7. Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông Haprosimex từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 10 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.

8. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.

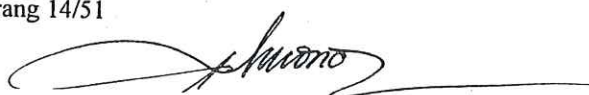
Điều 13. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Haprosimex (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Haprosimex.

Điều 14. Phát hành trái phiếu

1. Haprosimex có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Haprosimex.

2. Haprosimex không được quyền phát hành trái phiếu khi không thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành, không thanh toán hoặc thanh



toán không đủ các khoản nợ đến hạn trong ba năm liên tiếp trước đó, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác

3. Việc phát hành trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn không bị hạn chế bởi các quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Trường hợp Điều lệ Haprosimex không quy định khác thì Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.

5. Trường hợp Haprosimex cổ phần phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần thì thực hiện theo trình tự, thủ tục tương ứng chào bán cổ phần theo quy định của Luật doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan. Haprosimex thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần.

Điều 15. Mua cổ phần, trái phiếu

Cổ phần, trái phiếu của Haprosimex có thể được mua bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, các tài sản khác quy định tại Điều lệ Haprosimex và phải được thanh toán đủ một lần.

Điều 16. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông

1. Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Haprosimex hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Haprosimex có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Haprosimex trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Haprosimex phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Haprosimex trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thoả thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Haprosimex giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 17. Mua lại cổ phần theo quyết định của Haprosimex

Haprosimex có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định;

2. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Điều lệ Haprosimex không quy định hoặc Haprosimex và cổ đông có liên quan không có thoả thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;

3. Haprosimex có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong Haprosimex. Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của Haprosimex phải được thông báo bằng phương thức bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của Haprosimex, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho Haprosimex.

Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được Haprosimex trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thông báo. Chào bán phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần chào bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Haprosimex chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.

Điều 18. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phần, Hội đồng quản trị Haprosimex thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Haprosimex.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị Haprosimex có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị Haprosimex có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị Haprosimex thấy là phù hợp.

định của Điều 16 Điều lệ này;

i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau:

a. Đề cử, ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 2 Điều 36 và Khoản 4 Điều 45 Điều lệ này;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Khoản 4 Điều này;

c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;

d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Haprosimex khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số Chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Haprosimex; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

đ. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

b. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 06 tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;

c. Trường hợp khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

5. Các quyền khác được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

Điều 22. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Tuân thủ Điều lệ và các quy chế của Haprosimex; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Haprosimex.



2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền; có trách nhiệm xem xét tài liệu và cho ý kiến theo quy định khi Haprosimex lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị Haprosimex hoặc người khác làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. Việc ủy quyền phải theo mẫu do Haprosimex phát hành cho từng lần đại hội.

3. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Haprosimex hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Haprosimex phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần, thông báo kịp thời về những thay đổi địa chỉ, chứng thực cá nhân.

5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Haprosimex dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a. Vi phạm pháp luật;
- b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Haprosimex.

Điều 23. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Haprosimex, họp thường niên mỗi năm một (01) lần; ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp

2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ như sau:

- a. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và định hướng phát triển của Haprosimex.
- b. Thông qua Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;
- c. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- d. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát;
- đ. Quyết định mức cổ tức thanh toán hàng năm và kế hoạch cổ tức của năm tiếp theo cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó.
- e. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát;

- f. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- g. Quyết định tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát;
- h. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Haprosimex;
- i. Quyết định loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- j. Lựa chọn hoặc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán;
- k. Quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể, phá sản hoặc chuyển đổi Haprosimex;
- l. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Haprosimex và/hoặc cho cổ đông của Haprosimex;
- m. Quyết định mua, bán tài sản, các dự án đầu tư có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Haprosimex được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- n. Haprosimex mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã phát hành của mỗi loại;
- o. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng giám đốc;
- p. Thông qua các hợp đồng, giao dịch tại Điều 41 Điều lệ này;
- q. Tổng mức tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị;
- r. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

Điều 24. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, theo đề nghị của Hội đồng quản trị hoặc cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp tại Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- b. Báo cáo tài chính hằng năm;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;
- e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong

các trường hợp sau:

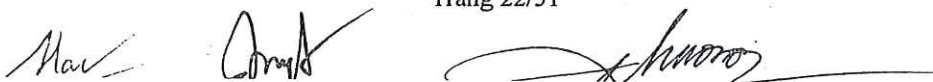
- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Haprosimex;
- b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;
- c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ này trong thời hạn 06 tháng;
- d. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 21 Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải bằng văn bản.
- e. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều này;
- b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Haprosimex. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3 Điều 21 Điều lệ này có quyền đại diện Haprosimex triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- e. Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật này;
- h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp



6. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3,4 và 5 của Điều này được Haprosimex hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

7. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Điều 41 khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó, trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.

Điều 25. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập họp theo các trường hợp quy định tại Điểm b hoặc Điểm c Khoản 4 Điều 24 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau:

a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Haprosimex;

b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

c. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của Haprosimex. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội; Phiếu biểu quyết và Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Haprosimex.

Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 21 Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Haprosimex ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và

nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất tại Khoản 4 nêu trên trong các trường hợp sau:

a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;

b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 21 Điều lệ này;

c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua;

d. Các trường hợp khác.

6. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.

7. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông thì những quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.

Điều 26. Các đại diện được uỷ quyền

1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo quy định của luật pháp có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được uỷ quyền cho mỗi người đại diện.

2. Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu do Haprosimex phát hành và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì giấy uỷ quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp;

b. Trường hợp cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì giấy uỷ quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp;

Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp giấy uỷ quyền khi đăng ký họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Haprosimex).

4. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 nêu trên, phiếu biểu quyết của

người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a. Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định uỷ quyền;
- c. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Haprosimex nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 27. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết thì trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp phải huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được triệu tập họp lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

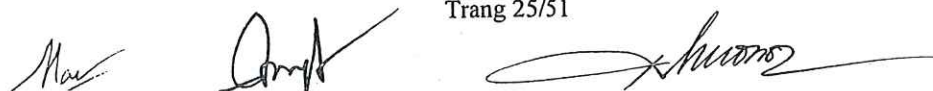
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không có đủ số cổ đông cần thiết thì trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp phải huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập họp trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề theo chương trình dự kiến thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 27 của Luật này.

Điều 28. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Haprosimex phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông dự họp vào Sổ họp và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Haprosimex cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ đồng ý nghị quyết được thu trước, số thẻ không đồng ý nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu đồng ý hay không đồng ý để quyết định. Tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ về từng vấn đề được



Chủ tọa thông báo ngay sau khi có kết quả biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không quá 03 người.

3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm Chủ tọa, người có chức vụ cao nhất trong Haprosimex có mặt điều khiển để đại hội bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của họp đại hội.

6. Chủ tọa có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

7. Chủ tọa hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để cuộc họp phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

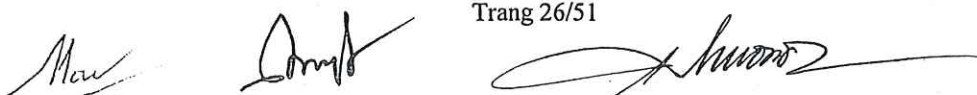
8. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham gia đại hội.

9. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự đại hội.

Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

10. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm Đại hội có thể:



5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi đương nhiên không còn tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ không quá 1,5 lần lãi suất cho vay kỳ hạn 12 tháng của ngân hàng mà Haprosimex mở tài khoản chính vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị Haprosimex kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị Haprosimex có toàn quyền quyết định biện pháp cưỡng chế thanh toán theo quy định của pháp luật đối với toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cập trong việc gửi thông báo.

Điều 19. Trả cổ tức

1. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Haprosimex chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Haprosimex hoặc bằng tài sản khác theo quy định của Haprosimex. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú hoặc địa chỉ liên lạc của cổ đông.

2. Cổ tức được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên công ty; họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Haprosimex.

3. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Haprosimex.

4. Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, Haprosimex không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại các điều 122, 123 và 124 của Luật Doanh

nghiệp. Haprosimex phải đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức

5. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện riêng khi phát hành cho mỗi loại cổ phần ưu đãi.

CHƯƠNG III: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 20. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Haprosimex gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng Giám đốc.

CHƯƠNG IV: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 21. Cổ đông, quyền của cổ đông phổ thông

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Haprosimex, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Haprosimex trong phạm vi số cổ phần sở hữu.

2. Cổ đông có các quyền sau:

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này, trừ trường hợp cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng khi phát hành hoặc trường hợp hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật;

d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;

đ. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;

e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Haprosimex, Sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

g. Trường hợp Haprosimex giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần sở hữu sau khi Haprosimex đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần ưu đãi khác của Haprosimex theo quy định của pháp luật;

h. Yêu cầu Haprosimex mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy



a. Thông báo Đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và Chủ tọa Đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);

b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của Đại hội có thể đồng thời tham dự Đại hội;

Thông báo về việc tổ chức Đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo khoản này.

11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia Đại hội ở địa điểm chính của Đại hội.

Hàng năm Haprosimex tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

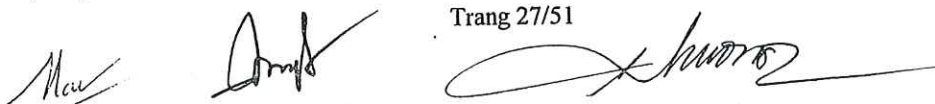
Điều 29. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; thông qua báo cáo tài chính hằng năm; việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể, phá sản hoặc chuyển đổi Haprosimex; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; các giao dịch mua, bán tài sản của Haprosimex hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Haprosimex tính theo báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông nhất trí.

2. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông nhất trí, trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều lệ này.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Haprosimex. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn người trúng cử theo quy chế bầu cử đã được đại hội thông qua.

4. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này, những nội dung thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông có thể được thực hiện dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Điều lệ này.



5. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;

6. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.

Điều 30. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ thời điểm nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Haprosimex.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của Haprosimex;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

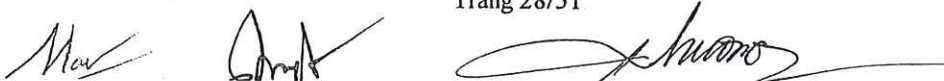
đ. Phương án biểu quyết bao gồm đồng ý, không đồng ý và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e. Thời hạn phải gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Haprosimex;

f. Họ tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc Haprosimex.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.

Phiếu lấy ý kiến gửi về Haprosimex phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Haprosimex nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.



5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát và/hoặc của một đại diện cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Haprosimex. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Các quyết định đã được thông qua;
- f. Họ tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc Haprosimex và của người chứng kiến kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị và người chứng kiến kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Haprosimex trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Haprosimex.

8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 31. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Haprosimex. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Haprosimex trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông, trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa và Thư ký Đại hội và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Haprosimex.

Điều 32. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 21 thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án xem xét hủy bỏ quyết định hoặc một phần nội dung quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.
3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, thì các quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

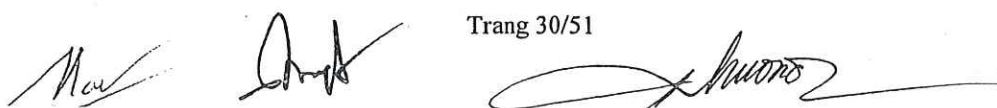
Điều 33. Thay đổi các quyền của cổ đông đối với cổ phần ưu đãi

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi chỉ có hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông được tổ chức họp với sự tham dự của cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông và phải được số cổ đông nắm giữ ít nhất 65% số cổ đông dự họp nêu trên biểu quyết thông qua.

Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

2. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 27 và Điều 29 Điều lệ này.

3. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Haprosimex không bị thay đổi khi Haprosimex phát hành thêm các cổ phần cùng loại.



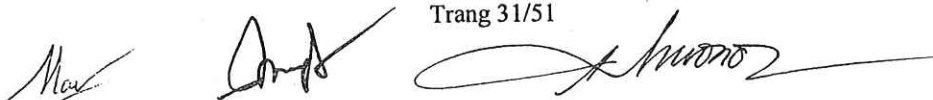
CHƯƠNG V. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 34. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Haprosimex, có toàn quyền nhân danh Haprosimex để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Haprosimex không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 35. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Haprosimex;
 - b. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung Điều lệ Haprosimex, việc tổ chức lại, chuyển đổi, giải thể và yêu cầu phá sản Haprosimex;
 - c. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - d. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - đ. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Haprosimex;
 - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều 16 của Điều lệ này; quyết định việc định giá các tài sản của cổ đông góp vào Haprosimex không phải bằng tiền để mua cổ phiếu hoặc trái phiếu của Haprosimex, bao gồm vàng, động sản, bất động sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;
 - f. Thông qua việc sử dụng tài sản của Haprosimex để cầm cố, thế chấp vay vốn; việc bảo lãnh cho công ty con vay vốn
 - g. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - h. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - i. Quyết định hoặc phân cấp cho Tổng giám đốc quyết định các dự án đầu tư, mua, bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Haprosimex. Việc phân cấp phải được quy định trong Quy chế quản lý tài chính của Haprosimex;
 - j. Thông qua hợp đồng kinh tế có giá trị lớn hơn vốn điều lệ của Haprosimex, trừ các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
 - k. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Tổng giám đốc Haprosimex; quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Haprosimex theo đề nghị của Tổng giám đốc; quyết định cử, miễn nhiệm, chấm dứt Người đại diện phần vốn góp và Người đại diện tham gia kiểm soát của Haprosimex tại các doanh nghiệp khác theo đề nghị của Tổng giám đốc Haprosimex;
 - l. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá Người đại diện và công ty con theo quy định của pháp luật;



m. Quyết định cơ cấu tổ chức; quyết định ban hành Quy chế quản lý tài chính, ban hành hoặc phân cấp cho Tổng giám đốc ban hành các quy chế quản lý nội bộ của Haprosimex; quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua (tăng), bán (giảm) vốn của Haprosimex tại các doanh nghiệp khác; thông qua phương án thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng/ban theo đề nghị của Tổng giám đốc Haprosimex;

n. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

o. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;

p. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này và Điều lệ Haprosimex.

2. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

3. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Haprosimex và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này gây thiệt hại cho Haprosimex thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho Haprosimex; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm.

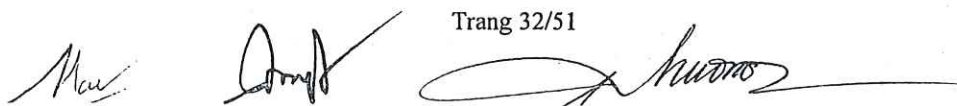
4. Giúp việc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị sử dụng bộ máy và con dấu của Haprosimex để phục vụ công việc, ngoài ra Hội đồng quản trị có thể thành lập các bộ phận giúp việc với cơ cấu và biên chế do Hội đồng quản trị ấn định.

Điều 36. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ 3 đến 5 người và được Đại hội đồng cổ đông bầu theo phương thức bầu dồn phiếu. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và



ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Haprosimex quy định tại quy chế quản trị Haprosimex. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 37. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có đủ sức khỏe để đảm đương công việc; không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý, sản xuất kinh doanh của Haprosimex;

c. Thành viên Hội đồng quản trị Haprosimex có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của doanh nghiệp khác;

d. Thành viên Hội đồng quản trị Haprosimex không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Haprosimex; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Haprosimex.

đ. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Haprosimex.

Điều 38. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 37 Điều lệ này;

b. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Có đơn từ chức;

d. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn về người đó không còn năng lực hành vi;

2. Thành viên Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Haprosimex. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

c. Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 1 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản Haprosimex ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Haprosimex ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại khoản 2 Điều này. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định khác.

4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, gây thiệt hại cho Haprosimex; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Haprosimex các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

CHƯƠNG VI. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC

Điều 42. Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm trong số thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Hội đồng quản trị quy định mức lương và quyền lợi khác của Tổng giám đốc. Thông tin về mức lương, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 43. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Tổng giám đốc

Tổng giám đốc là người tổ chức điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Haprosimex theo các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, quyết định, thực hiện tất cả những công việc không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước

pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Một số quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Tổ chức xây dựng trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, chiến lược phát triển dài hạn; kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa Haprosimex và các công ty con, công ty liên kết; các dự án đầu tư; kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; hệ thống chỉ tiêu công nghệ, tiêu chuẩn sản phẩm, định mức kinh tế, kỹ thuật, đơn giá tiền lương; giải pháp tiếp thị, phát triển thị trường, ứng dụng công nghệ vào sản xuất; các phương án đề phòng rủi ro; các phương án huy động và sử dụng vốn; các báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê, báo cáo tài chính quý, 6 tháng và hàng năm; các quy chế quy định quản lý nội bộ của Haprosimex;

2. Quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Haprosimex; thay mặt Haprosimex ký kết các hợp đồng kinh tế, dân sự trong quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ này (sau khi được sự ủy quyền của Người đại diện theo Pháp luật). Đối với các Hợp đồng có giá trị trên mức vốn điều lệ hoặc các hợp đồng quy định tại Điều 41 Điều lệ này chỉ được ký kết sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua;

3. Đề nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và các quyền lợi khác đối với các chức danh: Phó tổng giám đốc và Kế toán trưởng Haprosimex; Chủ tịch Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) và Kiểm soát viên công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Haprosimex nắm giữ 100% vốn điều lệ; các chức danh khác thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị;

4. Đề nghị Hội đồng quản trị cử Người đại diện phần vốn và người đại diện tham gia kiểm soát của Haprosimex tại doanh nghiệp khác;

5. Đề nghị Hội đồng quản trị quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện Haprosimex; Quyết định thành lập các phòng/ban/văn phòng đại diện Haprosimex sau khi được Hội đồng quản trị thông qua phương án;

6. Quyết định cơ chế trả lương cho người lao động sau khi được Hội đồng quản trị thông qua; tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động; bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và phụ cấp đối với các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị;

7. Quyết định áp dụng các biện pháp cần thiết trong trường hợp khẩn cấp và phải báo cáo ngay với Hội đồng quản trị và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

8. Cử cán bộ, nhân viên, người lao động của Haprosimex đi nước ngoài công tác, học tập;

9. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp của Hội đồng quản trị, Điều lệ này và quy định của pháp luật.

Điều 44. Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc

1. Giúp việc Tổng giám đốc có Phó tổng giám đốc; Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc. Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng giám đốc.

2. Các phòng, ban, văn phòng đại diện, đơn vị khác được thành lập để giúp Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ quản trị, điều hành phát triển sản xuất kinh doanh của Haprosimex. Chức năng, nhiệm vụ của bộ máy giúp việc được quy định cho từng đơn vị, từng thời điểm phù hợp.

3. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích khác của Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ, nhân viên, người lao động được quy định trong các quy chế về lao động, tiền lương của Haprosimex.

CHƯƠNG VII. BAN KIỂM SOÁT

Điều 45. Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Haprosimex.

3. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

4. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% được đề cử đủ số ứng viên.

5. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định tại quy chế nội bộ về quản trị Haprosimex. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

6. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu theo phương thức bầu dồn phiếu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trong nhiệm kỳ, nếu khuyết Thành viên Ban kiểm soát thì Ban kiểm soát có thể chỉ định thành viên mới thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Ban kiểm soát bổ nhiệm.

Điều 46. Tiêu chuẩn, điều kiện, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có đủ sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
 - b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Haprosimex;
 - c. Kiểm soát viên không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Haprosimex.
 - d. Các điều kiện khác theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.
2. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên
 - 2.1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
 - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Khoản 1 Điều này;
 - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - d. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
 - 2.2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:
 - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật này và Điều lệ Haprosimex;
 - c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 47. Quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, như sau:
 - a. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Haprosimex.
 - b. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - c. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Haprosimex, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
 - d. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Haprosimex.
 - đ. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Haprosimex, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét

toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.

4. Điều lệ Haprosimex phải được công bố trên website của Haprosimex.

CHƯƠNG X. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN

Điều 54. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Haprosimex.

2. Theo quy định của Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Haprosimex.

3. Haprosimex không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Haprosimex phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Haprosimex không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Haprosimex chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán.

6. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

7. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 55. Tài khoản ngân hàng

1. Haprosimex mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Haprosimex có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Haprosimex tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Haprosimex mở tài khoản.

Điều 56. Năm tài chính

Năm tài chính của Haprosimex bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày Haprosimex được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm.

Điều 57. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Haprosimex sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Haprosimex lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt, lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định của pháp luật. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Haprosimex.

3. Haprosimex sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

CHƯƠNG XI. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 58. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý

1. Haprosimex phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 61 Điều lệ này và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật kế toán và pháp luật có liên quan.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Haprosimex trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Haprosimex tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính.

3. Haprosimex phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Luật kế toán và pháp luật có liên quan.

4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của Haprosimex phải được công bố trên website của Haprosimex.

5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ

làm việc của Haprosimex, tại trụ sở chính của Haprosimex và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

Điều 59. Báo cáo thường niên

Haprosimex phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 60. Trình báo cáo hằng năm

1. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các báo cáo và tài liệu sau đây:

- a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Haprosimex;
- b. Báo cáo tài chính;
- c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Haprosimex.

2. Các báo cáo và tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.

3. Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị; báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính và chi nhánh của Haprosimex chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.

Cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư hoặc kế toán và kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét các báo cáo quy định tại Điều này trong thời gian hợp lý.

CHƯƠNG XII. KIỂM TOÁN

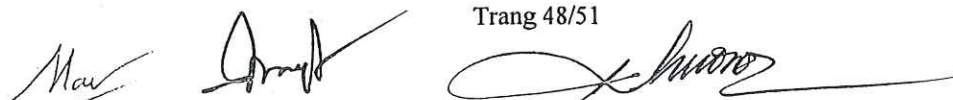
Điều 61. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Haprosimex cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị. Haprosimex phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho Haprosimex kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Haprosimex, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Haprosimex.

4. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Haprosimex được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các



thông tin khác liên quan đến Đại hội cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.

CHƯƠNG XIII. CON DẤU

Điều 62. Con dấu

1. Công ty có chính thức 01 con dấu. Nội dung con dấu thể hiện: Tên Công ty; Mã số Công ty.
2. Trước khi sử dụng con dấu, Công ty có nghĩa vụ thông báo mẫu dấu với cơ quan có thẩm quyền và công khai mẫu dấu theo đúng quy định của Pháp luật.
3. Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm sử dụng và quản lý con dấu theo quy định hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG XIV. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Điều 63. Chấm dứt hoạt động

1. Haprosimex có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:
 - a. Tòa án tuyên bố Haprosimex phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - b. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Haprosimex do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 64. Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi chấm dứt hoạt động của Haprosimex hoặc sau khi có quyết định giải thể Haprosimex, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Haprosimex hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Haprosimex ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Haprosimex.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Haprosimex trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Haprosimex trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
 - a. Các chi phí thanh lý;

- b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;
- c. Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước;
- d. Các khoản vay (nếu có);
- đ. Các khoản nợ khác của Haprosimex;
- e. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (đ) trên đây được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CHƯƠNG XV. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 65. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Haprosimex hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:

- a. Cổ đông với Haprosimex;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

CHƯƠNG XVI. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 66. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Haprosimex chưa được đề cập trong Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Haprosimex.

CHƯƠNG XVII. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 67. Ngày hiệu lực

1. Điều lệ này gồm 17 Chương 67 Điều, được thông tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex tổ chức vào ngày 29 tháng 6 năm 2017.
2. Điều lệ được lập thành năm (05) bản gốc, có giá trị như nhau, được lưu giữ tại trụ sở chính của Haprosimex và cơ quan đăng ký kinh doanh.
3. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ này chỉ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 3 thành viên Hội đồng quản trị

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hải Đông

